

Hà Nội, ngày tháng 2 năm 2025

Số: /QĐ-ĐDBĐVN

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2023 của
Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Báo cáo quyết toán năm 2023 ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam và Thông báo số 69/TB-BTNMT ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc điều chỉnh số liệu xét duyệt/ thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho các đơn vị trực thuộc Bộ;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2023 (nguồn chi thường xuyên) của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2023 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng, Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Cục tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để báo cáo);
- Lưu VT, KHTC.

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Ngọc Lâm

STT	Nội dung	Tổng số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN ngày 12/8/2024	Tổng số liệu quyết toán Theo thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT ngày 12/02/2025 (Bộ TNMT duyệt)	Chênh lệch	Văn phòng		TT Thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ		Trung tâm Trắc địa và Bản đồ Biển		TT Biên giới và Địa giới		TT Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ		Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam		TT Điều tra-Xử lý dữ liệu đo đạc và bản đồ	
					Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT	Số liệu đã công khai theo QĐ141/QĐ-ĐĐ BĐVN	Số liệu quyết toán điều chỉnh theo Thông báo điều chỉnh số 69/TB-BTNMT
3.2	Kinh phí nhiệm không vụ thường xuyên	77.716	77.716	-	-	2.751	2.751	24.262	24.262	22.500	22.500	11.106	11.106	1.735	1.735	15.362	15.362	
3.3	Phí, lệ phí để lại	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
4	Quan hệ tài chính với nước ngoài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
4.2	Kinh phí nhiệm không vụ thường xuyên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
5	Sự nghiệp môi trường	133	133	-	-	-	-	-	-	-	-	133	133	-	-	-	-	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
5.2	Kinh phí nhiệm không vụ thường xuyên	133	133	-	-	-	-	-	-	-	-	133	133	-	-	-	-	